

CTCP Tập đoàn Hoa Sen – HSX: HSG

| KHUYẾN NGHỊ: THEO DÕI

| Giá mục tiêu: 16,800

| Upside: +15%

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 2 NĐTQ 2025 – 26

Kết thúc Q2 NĐTQ 2025 - 26, HSG ghi nhận Doanh thu thuần = 8,452 tỷ VNĐ (-9% YoY), LNST-CĐTS đạt 205 tỷ VNĐ (-36% YoY). Trong đó:

- Sản lượng tiêu thụ giảm -6% YoY chủ yếu do sản lượng xuất khẩu -38% YoY. BSC cho rằng nguyên nhân đến từ: (1) cạnh tranh cao với thép Trung Quốc ở ASEAN (chủ yếu Indonesia), (2) Thay đổi chính sách thuế quan tại thị trường Mỹ & Mexico, ảnh hưởng tới các đơn hàng xuất khẩu.
- Biên lợi nhuận gộp +1 điểm % YoY. Nếu loại bỏ đi phần hoàn nhập dự phòng hàng tồn kho 145 tỷ VNĐ thì biên lợi nhuận gộp của HSG - 2.1 điểm % YoY, chủ yếu do giá bán -3% YoY và sản lượng -6% YoY
- Chi phí tài chính +60% YoY nhờ chi phí lãi vay + 57% YoY. Nguyên nhân là do mặt bằng lãi suất vay tăng nhẹ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp +50% YoY do chi phí nhân viên + 45% YoY, chi phí dịch vụ mua ngoài + 20% YoY. BSC lưu ý chi phí QLDN của HSG có xu hướng ghi nhận cao hơn vào Quý 2 NĐTQ hằng năm.

Theo đó, KQKD Q2 NĐTQ 2025 – 26 sụt giảm -36% YoY, chủ yếu do (1) sản lượng -6% YoY, và giá bán -3% YoY; (2) chi phí lãi vay + 57% YoY, quản lý doanh nghiệp +45% YoY. Nếu loại bỏ đi hoàn nhập dự phòng thì LNST – CĐTS Q2 – 74% YoY.

So với quý trước đó, HSG ghi nhận Doanh thu thuần -17% QoQ, LNST – CĐTS +24% QoQ:

- Sản lượng -16% QoQ. Trong đó, xuất khẩu -24% QoQ, nội địa - 10% QoQ.
- Biên lợi nhuận gộp +0.9 điểm % so với quý trước đó do ghi nhận hoàn nhập dự phóng 145 tỷ VNĐ.
- Doanh thu tài chính + 178% YQOQ do lãi chênh lệch tỷ giá.

Theo đó, LNST - CĐTS của HSG + 24% QoQ.

KQKD	2022	2023	2024	2025F
Doanh thu thuần	49,711	31,651	39,270	40,969
Lợi nhuận gộp	4,939	3,028	4,252	4,727
NPATMI	251	23	510	712
EPS	420	37	802	1,146

BÁO CÁO CẬP NHẬT

06/05/2025 – HSX: HSG

Trung tâm phân tích BSC

Phạm Quang Minh

(Chuyên viên phân tích)

minhpg@bsc.com.vn

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VNĐ):	14,650
Cổ phiếu LH (Triệu):	621
Vốn hoá (Tỷ VNĐ):	9,004
Thanh khoản 30n (Triệu):	2.6
Sở hữu nước ngoài:	9.3%

Mở tài khoản



PHỤ LỤC: BẢNG TÓM TẮT KẾT QUẢ KINH DOANH

Kết quả kinh doanh	Q1.2025	Q2.2024	Q2.2025	%QoQ	%YoY	1H.2024	1H.2025	%YoY
Doanh thu	10,407	9,481	8,663	-17%	-9%	18,731	19,070	2%
Giảm trừ	(186)	(233)	(211)	14%	-9%	(410)	(397)	-3%
Doanh thu thuần	10,222	9,248	8,452	-17%	-9%	18,321	18,674	2%
Giá vốn	(9,016)	(8,131)	(7,376)	-18%	-9%	(16,255)	(16,392)	1%
Lãi gộp	1,205	1,117	1,076	-11%	-4%	2,067	2,281	10%
Doanh thu tài chính	43	139	120	178%	-13%	182	164	-10%
Chi phí tài chính	(75)	(43)	(68)	-9%	60%	(92)	(143)	56%
Trong đó: Lãi vay	(49)	(29)	(45)	-8%	57%	(54)	(94)	75%
Lãi từ Công ty liên kết	-	-	-	-	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	(849)	(800)	(738)	-13%	-8%	(1,535)	(1,587)	3%
Chi phí Quản lý doanh nghiệp	(143)	(113)	(170)	19%	50%	(218)	(313)	44%
Lãi từ HĐKD	182	300	220	20%	-27%	404	402	-1%
Thu nhập khác, ròng	7	(1)	8	14%	-790%	9	14	51%
Lợi nhuận trước thuế	189	313	227	20%	-27%	428	416	-3%
Thuế Doanh nghiệp	(23)	6	(22)	-7%	-484%	(6)	(45)	634%
Lợi nhuận sau thuế	166	319	205	24%	-36%	422	371	-12%
Lợi ích CĐTS	0	0	0	-	-19%	0	0	-21%
LNST – CĐTS	166	319	205	24%	-36%	422	371	-12%
Sản lượng (tấn)	499,564	446,085	420,654	-16%	-6%	895,165	920,218	3%
Nội địa	282,387	179,734	254,959	-10%	42%	425,311	537,346	26%
Xuất khẩu	217,177	266,351	165,695	-24%	-38%	469,854	382,872	-19%
Giá bán (VND/kg)	20,833	21,255	20,594	-1%	-3%	20,925	20,724	-1%
Giá nội địa ước tính	21,168	19,613	19,316	-9%	-2%	20,250	20,290	0%
Giá xuất khẩu ước tính	19,542	21,487	21,286	9%	-1%	20,664	20,297	-2%
Tỷ lệ chiết khấu cho đại lý	1.8%	2.5%	2.4%	1%	0%	2%	2%	-0.1%
Biên lợi nhuận gộp	12%	12.1%	12.7%	0.9%	1%	11.3%	12%	0.9%
Biên lợi nhuận ròng	1.6%	3.4%	2.4%	1%	-1%	2%	2%	-0.3%

BÁO CÁO CẬP NHẬT

06/05/2025 – HSX: HSG

KHUYẾN NGHỊ: THEO DÕI

Giá mục tiêu: 16,800

Upside: +15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 14,650

Cổ phiếu LH (Triệu): 621

Vốn hoá (Tỷ VND): 9,004

Thanh khoản 30n (Triệu): 2.6

Sở hữu nước ngoài: 9.3%

TRIỂN VỌNG KINH DOANH QUÝ 3.2025:

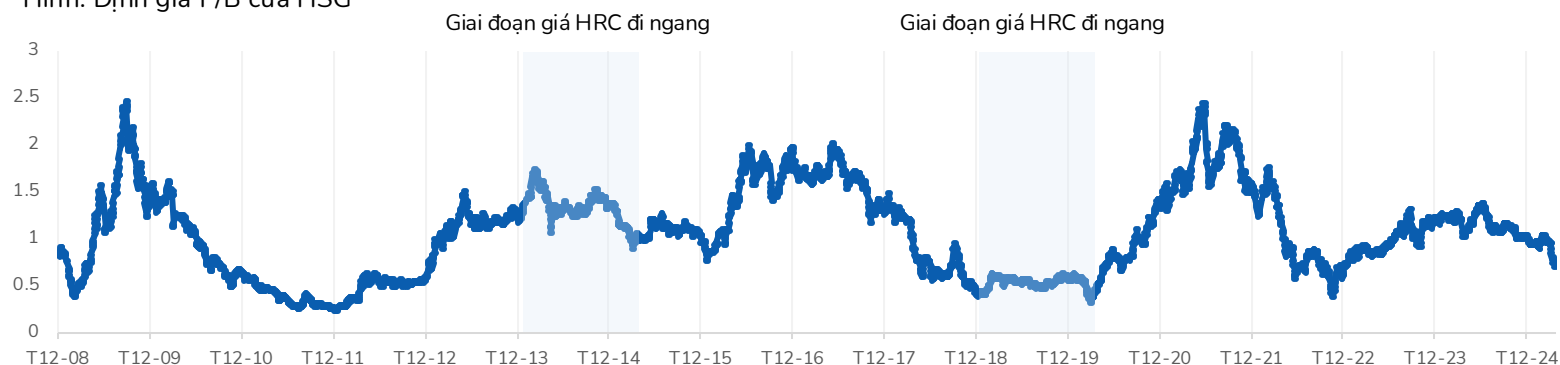
Nếu loại bỏ đi lợi nhuận bất thường trong Quý 2, BSC kỳ vọng KQKD cốt lõi của HSG trong Quý 3 NĐTC 2025 đạt 70 – 90 tỷ VNĐ (+40% - 80% QoQ) đến từ: (1) sản lượng nội địa tăng sau khi áp thuế CBPG tạm thời đối với tôn mạ màu, (2) Biên lợi nhuận cải thiện do hàng tồn kho giá rẻ từ Trung Quốc HSG nhập trước khi áp thuế CBPG HRC. (2) Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm nhẹ theo tính chu kỳ trong năm.

CẬP NHẬT TRIỂN VỌNG KINH DOANH NĂM 2025

So với [Báo cáo trước đó](#), BSC cập nhật quan điểm như sau:

- Hiện tại - trong Quý 2 NĐTC 2025, sản lượng tiêu thụ của HSG vẫn sẽ bị sụt giảm do xuất khẩu giảm. **Tuy nhiên, BSC cho rằng sản lượng tiêu thụ nội địa phục hồi dần trong nửa sau NĐTC 2025, bù đắp một phần cho sản lượng xuất khẩu đến từ việc:** (1) Thị trường bất động sản phục hồi và HSG sở hữu hệ thống đại lý lớn giúp dễ dàng đẩy hàng nội địa, (2) Việt Nam thông qua áp thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm tôn mạ, giúp giảm cạnh tranh với thép Trung Quốc. Qua trao đổi với một số doanh nghiệp ngành xi măng, gạch, vữa, ... sản lượng tiêu thụ tháng 3 đều cho thấy xu hướng cải thiện so với cùng kỳ do sức mua cho các dự án Bất động sản phục hồi. (3) Bên cạnh đó, Công ty cũng phát triển một số thị trường khác để bù đắp các thị trường chính
- Định giá: P/B FWD 2025 = 0.78x.** So với giai đoạn trước 2013 – 2014 và 2018 – 2019 (giai đoạn giá thép biến động đi ngang và nền lợi nhuận tương đương 400- 500 tỷ VNĐ) thì P/B của HSG giao dịch ở mức trung vị là 0.9x.

Hình: Định giá P/B của HSG



Năm	Mô tả	P/B
2013	Giá thép HRC dao động 500-600 USD/tấn	1.14
2014		1.38
2018	Giá thép HRC dao động 510-660 USD/tấn	0.83
2019		0.55
Trung vị		0.9

BÁO CÁO CẬP NHẬT

06/05/2025 – HSX: HSG

KHUYẾN NGHỊ: THEO DÕI

Giá mục tiêu: 16,800

Upside: +15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VNĐ): 14,650

Cổ phiếu LH (Triệu): 621

Vốn hoá (Tỷ VNĐ): 9,004

Thanh khoản 30n (Triệu): 2.6

Sở hữu nước ngoài: 9.3%

DỰ BÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025

- So với Báo cáo trước đó, BSC điều chỉnh giảm 14% dự báo về lợi nhuận của HSG chủ yếu đến từ giảm 6% dự báo về sản lượng. Trong năm 2025, BSC dự báo HSG ghi nhận Doanh thu thuần đạt 40,969 tỷ VNĐ (+4% yoy), LNST – CĐTTS đạt 712 tỷ VNĐ (+49% yoy), với:
- Sản lượng = 1.9 triệu tấn (+3% yoy), được xây dựng dựa trên kịch bản: Kênh xuất khẩu -20% YoY, Kênh nội địa +24% YoY.
- Biên lợi nhuận gộp = 11.5% với giả định hoàn nhập dự phòng 315 tỷ VNĐ trong năm 2025. BSC lưu ý HSG đã hoàn nhập 145 tỷ VNĐ trong Quý 2 và còn 170 tỷ VNĐ chưa hoàn nhập. Nếu loại bỏ đi hoàn nhập dự phòng, thì biên lợi nhuận gộp giả định HSG đạt 12.3% tương đương 1H.2025

Chỉ tiêu	2024	2025F cũ	2025F mới	% YoY	%Thay đổi	Lý do
Sản lượng (tấn)	1,889,213	2,069,748	1,946,151	+3% YoY	-6%	
Nội địa	958,863	1,185,551	1,185,551	+24%	-	
Xuất khẩu	950,750	884,198	760,600	-20%	-14%	Mỹ áp thuế CBPG cao đối với HSG

RỦI RO THAY ĐỔI DỰ BÁO VÀ ĐIỀU CHỈNH GIẢM ĐỊNH GIÁ

- Sản lượng nội địa tăng chậm hơn so với dự báo do các doanh nghiệp tôn mạ gặp khó ở thị trường xuất khẩu, quay về thị trường nội địa, tạo ra cạnh tranh cao.

BÁO CÁO CẬP NHẬT

06/05/2025 – HSX: HSG

KHUYẾN NGHỊ: THEO DÕI
Giá mục tiêu: 16,800
Upside: +15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 14,650
 Cổ phiếu LH (Triệu): 621
 Vốn hoá (Tỷ VNĐ): 9,004
 Thanh khoản 30n (Triệu): 2.6
 Sở hữu nước ngoài: 9.3%

QUAN ĐIỂM ĐỊNH GIÁ (1)

Tại ngày 5/5/2025, HSG đang giao dịch với mức P/B FWD 2025 = 0.78x. BSC cho rằng mức định giá này đã phản ánh rủi ro của 2/3 Thị trường xuất khẩu lớn nhất của HSG:

1.

Thị trường Bắc Mỹ: Trong Quý 1, HSG gần như chỉ xuất khẩu sang Mexico (đã áp thuế CBPG từ năm 2023). Công ty đang đẩy vào Nam Mỹ và Trung Đông để bù đắp cho thị trường Bắc Mỹ.
2.

Thị trường EU: HSG chờ kết quả điều tra CBPG từ EU – dự kiến Quý 4 NĐTC 2025. BSC đã phản ánh quan điểm HSG vào dự báo.

Trong thời gian tới, còn rủi ro sau:

1.

Thị trường ASEAN: HSG chờ kết quả điều tra CBPG từ Malaysia. Tuy nhiên, Công ty đang đẩy vào Úc, các thị trường lân cận khác như Indonesia, Thái Lan, Ấn Độ và mở kênh nội địa để bù đắp cho thị trường Malaysia.

Thị trường	Tỷ trọng	Cập nhật chi tiết
Bắc Mỹ	15%	
- Mỹ - Canada	-	Mỹ đã áp thuế 25% sản phẩm thép nhập khẩu từ các nước đồng minh bao gồm Mexico và Canada vào Tháng 3.2025
Mexico	15%	- Mỹ công bố kết quả điều tra CBPG tạm thời đối với tôn mạ từ Việt Nam (Thuế suất = 40-88%) vào Tháng 4. 2025. - Mexico đã áp thuế CBPG đối với tôn mạ nhập khẩu từ Việt Nam từ năm 2023.
Nam Mỹ & Trung Đông	10%	HSG đang xuất khẩu vào Nam Mỹ và Trung Đông để bù đắp cho thị trường Bắc Mỹ.
EU & UK	30%	Dự kiến công bố kết quả điều tra CBPG thép tôn mạ từ Việt Nam trong Quý 4 NĐTC 2025 – 2026. Qua trao đổi với doanh nghiệp, HSG dự kiến sản lượng tiêu thụ giảm 5,000 tấn/tháng và BSC đã đưa yếu tố này vào dự báo.
ASEAN	41%	
- Malaysia - Úc - Indonesia, Thái Lan, Ấn Độ	25% 6% 10%	- Malaysia đang khởi xướng điều tra CBPG thép mạ từ Việt Nam vào Tháng 2.2025. - BSC nhận thấy HSG đang cố gắng đẩy thị trường Úc, Indonesia, Thái Lan, Ấn Độ để bù đắp trong trường hợp HSG bị áp thuế CBPG tại thị trường Malaysia.
Khác	4%	

*Chú thích: BSC ước tính tỷ trọng Quý 3 NĐTC 2025 – 2026

BÁO CÁO CẬP NHẬT

06/05/2025 – HSX: HSG

KHUYẾN NGHỊ:

THEO DÕI

Giá mục tiêu:

16,800

Upside:

+15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):

14,650

Cổ phiếu LH (Triệu):

621

Vốn hoá (Tỷ VND):

9,004

Thanh khoản 30n (Triệu):

2.6

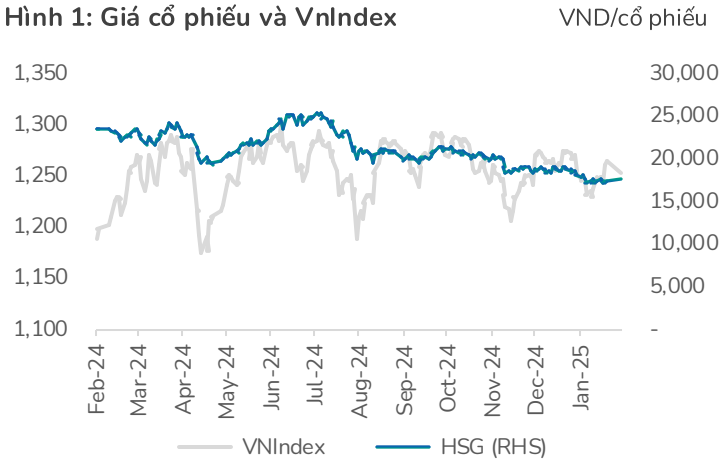
Sở hữu nước ngoài:

9.3%

QUAN ĐIỂM ĐỊNH GIÁ (2)

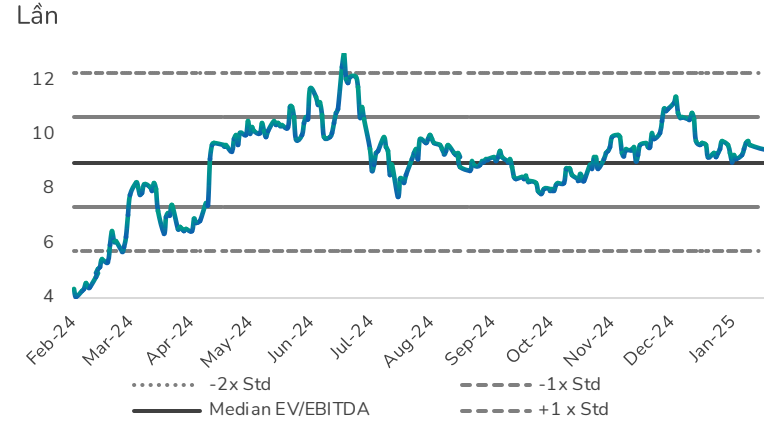
Trong giai đoạn ngành thép ở đáy, BSC sử dụng phương pháp P/B để phản ánh đúng giá trị của doanh nghiệp. Tuy nhiên, BSC điều chỉnh giảm P/B mục tiêu từ 1.2 về 0.9x để phản ánh các rủi ro kể trên. BSC khuyến nghị **THEO DÕI** cổ phiếu **HSG** với giá trị hợp lý cho năm 2025 là 16,800 VND/CP (tương đương Upside +15% so với giá đóng cửa ngày 05/05/2025), với P/B mục tiêu năm 2025 = 0.9x.

Hình 1: Giá cổ phiếu và VnIndex



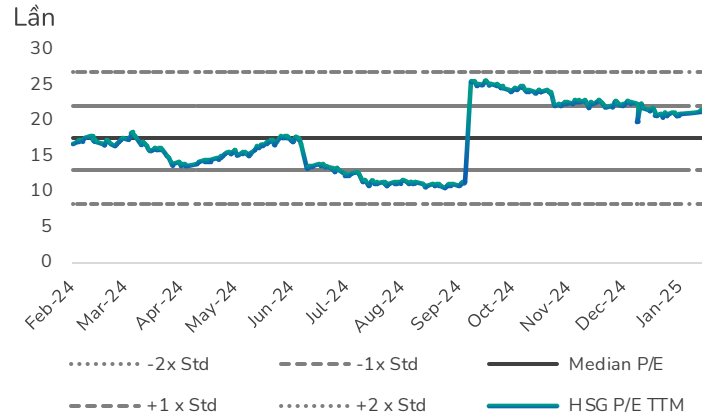
Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2: Định giá EV/EBITDA



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 3: Định giá P/E



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 4: Định giá P/B



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

06/05/2025 – HSX: HSG

KHUYẾN NGHỊ:

THEO DÕI

Giá mục tiêu:

16,800

Upside:

+15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 14,650

Cổ phiếu LH (Triệu): 621

Vốn hoá (Tỷ VND): 9,004

Thanh khoản 30n (Triệu): 2.6

Sở hữu nước ngoài: 9.3%

PHỤ LỤC: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

1. Kế hoạch Doanh thu - lợi nhuận năm 2025

Trong NĐTC 2024 – 25, HSG xây dựng kế hoạch gồm 2 phương án:

- Phương án 1: DTT = 35,000 tỷ VNĐ (-11% YoY), LNST = 400 tỷ VNĐ (-22% YoY) với sản lượng = 1.8 triệu tấn (-7% YoY).
- Phương án 2: DTT = 38,000 tỷ VNĐ (-3% YoY), LNST = 500 tỷ VNĐ (-3% YoY) với sản lượng = 1.95 triệu tấn (+0.4% YoY).

Đánh giá của BSC:

- **Kế hoạch của HSG thận trọng** do ngành thép vẫn đang ở đáy chu kỳ.
- **Dự báo của BSC đưa ra cao hơn so với kế hoạch** chủ yếu đến từ (1) sản lượng cao hơn đến từ kỳ vọng thị trường nội địa sẽ phục hồi, (2) diễn biến giá bán tôn mạ và giá HRC thuận lợi hơn.

2. Kế hoạch tái cấu trúc và mở rộng hệ thống Hoa Sen Home (HSH)

Cập nhật tình hình triển khai tại cuối năm 2024

- Doanh thu = 13,300 tỷ VNĐ/năm – tương đương DT/cửa hàng/tháng = 2.7 tỷ VNĐ
- Số lượng = 410 cửa hàng, trong đó, 120 cửa hàng theo đúng mô hình Hoa Sen Home.
- Tỷ lệ doanh thu truyền thống (tôn, ống thép) - thương mại = 90% - 10%. Trong bối cảnh xuất khẩu gặp nhiều khó khăn, Công ty sẽ đẩy mạnh thị trường nội địa thông qua Hoa Sen Home. Nguồn sản phẩm thương mại sẽ từ Ấn Độ, Trung Quốc có giá thấp (do dư thừa công suất), và được O&M với tiêu chuẩn, chất lượng của HSG.

Định hướng giai đoạn 2025 – 2030:

- Thành lập CTCP Hoa Sen Home (HSG sở hữu 99% VDL). Trong tương lai, HSH sẽ niêm yết và HSG giảm tỷ lệ sở hữu xuống <50%.
- Doanh thu 2030 = 33,000 tỷ VNĐ – tương đương % YoY = 16% - 20%/năm đến từ bán các sản phẩm thương mại.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả NĐTC 23 – 24	NĐTC 24 - 25		Dự báo của BSC	% Dự báo/KH	
			Phương án 1	Phương án 2		Phương án 1	Phương án 2
Doanh thu thuần	Tỷ VNĐ	39,272	35,000	38,000	43,570	+25%	+15%
LNST hợp nhất	Tỷ VNĐ	515	400	500	826	+107%	+65%
Sản lượng	Triệu tấn	1.94	1.8	1.95	2.07	+15%	+6%

BÁO CÁO CẬP NHẬT

06/05/2025 – HSX: HSG

KHUYẾN NGHỊ: THEO DÕI

Giá mục tiêu: 16,800

Upside: +15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VNĐ): 14,650

Cổ phiếu LH (Triệu): 621

Vốn hoá (Tỷ VNĐ): 9,004

Thanh khoản 30n (Triệu): 2.6

Sở hữu nước ngoài: 9.3%

- Số lượng 2030 = 300 cửa hàng – tương đương % YoY = 15-18%/năm. Các cửa hàng này có thể mở mới, hoặc chuyển đổi từ các cửa hàng cũ. Diện tích = 1,200 – 5,000 m², gồm 2 phần: (1) siêu thị, (2) kho chứa nguyên vật liệu. HSH sẽ mở rộng diện tích theo mô hình tương tự như: HomePro (9,000 m²), Thaiwatsadu (14,000 m²), Depo Bangunan của Indonesia (6,000 m²), Home Depot của Mỹ (10,000 m²).
- Tỷ lệ doanh thu truyền thống - thương mại = 63% - 27%. HSG định hướng tăng tỷ trọng sản phẩm thương mại để có tỷ suất lợi nhuận cao hơn (15-30% tùy ngành hàng).

Đánh giá của BSC:

- Kế hoạch phát triển lại hệ thống HSH là hợp lý** khi xu hướng nội địa hóa và các quốc gia đang áp thuế chống bán phá giá thép, do đó, việc xuất khẩu sẽ khó khăn hơn.
- BSC sẽ theo dõi kế hoạch phát triển HSH. Mô hình bán lẻ VLXD thành công sẽ ảnh hưởng tới định giá P/E của HSG.** BSC đánh giá và cập nhật tại các Báo cáo sau.

3. Kế hoạch tái cấu trúc Nhựa Hoa Sen (HSN)

- Nhựa Hoa Sen (HSN) lên kế hoạch phát hành cổ phần cho NĐT chiến lược để giảm tỷ lệ sở hữu của HSG từ 99% xuống khoảng dưới 50% trong năm 2025. Nguyên nhân do ngành nhựa đã bão hòa.

4. Kế hoạch mua lại cổ phiếu quỹ

- HSG dự kiến mua lại 50 – 100 triệu cổ phiếu quỹ. Nguyên nhân (1) để bảo vệ lợi ích cổ đông, và (2) giá cổ phiếu đang ở vùng thấp.

KẾ HOẠCH HỆ THỐNG HOA SEN HOME

Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030
Số lượng cửa hàng	35	110	114	120	140	165	195	225	260	300
% YoY		+214%	+4%	+5%	+17%	+18%	+18%	+16%	+16%	+15%
Doanh thu				13,343	15,000	17,300	19,900	23,300	27,400	33,000
% YoY					+12%	+15%	+15%	+17%	+18%	+20%

Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Tổng
Mở rộng cửa hàng HSH					400	500	600	600	700	800	3,600
Hệ thống kho					500	900	-	-	-	-	1,400
Đầu tư công nghệ					60	60	100	60	60	60	400
Marketing					100	100	100	100	100	100	600
Tổng chi phí					1,060	1,560	800	760	860	960	6,000

BÁO CÁO CẬP NHẬT

06/05/2025 – HSX: HSG

KHUYẾN NGHỊ: THEO DÕI

Giá mục tiêu: 16,800

Upside: +15%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 14,650

Cổ phiếu LH (Triệu): 621

Vốn hoá (Tỷ VND): 9,004

Thanh khoản 30n (Triệu): 2.6

Sở hữu nước ngoài: 9.3%

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng mức sinh lời kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và giá đóng cửa ngày khuyến nghị của chứng khoán cộng với tỷ suất cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA MẠNH	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 30% trở lên
MUA	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 15% đến 30%
NẮM GIỮ	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ -10% đến 15%
BÁN	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm thấp hơn -10%

Thông tin liên hệ - Trung tâm phân tích Nghiên cứu

Trần Thăng Long

Giám đốc Trung tâm Phân tích Nghiên cứu
Longtt@bsc.com.vn

Bùi Nguyên Khoa

P. Giám đốc Trung tâm PTNC
Vĩ mô – Thị Trường
Khoabn@bsc.com.vn

Phan Quốc Bửu

P. Giám đốc Trung tâm PTNC
Ngành – Doanh nghiệp
Buupq@bsc.com.vn

Nhóm Ngân hàng, Tài chính

Dương Quang Minh

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Minhdq@bsc.com.vn

Đoàn Minh Trí

Chuyên viên phân tích
Tridm@bsc.com.vn

Nhóm Bất Động Sản, VLXD

Phạm Quang Minh

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Minhpq@bsc.com.vn

Lâm Việt

Chuyên viên phân tích cao cấp
Vietl@bsc.com.vn

Vũ Công Hoàng Duy

Chuyên viên phân tích
Duynd@bsc.com.vn

Nhóm Dầu khí, Điện, Phân bón – Hoá chất

Nguyễn Thị Cẩm Tú

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Tuntc@bsc.com.vn

Lưu Thuỳ Linh

Chuyên viên phân tích
Linhlt2@bsc.com.vn

Nguyễn Dân Trường

Chuyên viên phân tích
Truongnd@bsc.com.vn

Nhóm Bán lẻ, Xuất khẩu, Logistics

Phạm Thị Minh Châu

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Chauptm@bsc.com.vn

Trần Lâm Tùng

Chuyên viên phân tích
Tungtl@bsc.com.vn

Trần Nguyễn Tường Huy

Chuyên viên phân tích
Huytnt@bsc.com.vn

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

© 2025 BIDV Securities Company, All rights reserved. Unauthorized access is prohibited.

